

Chương V. YÊU CẦU VỀ KỸ THUẬT

Mục 1. Yêu cầu về kỹ thuật

1.1. Giới thiệu chung về gói thầu

- Tên gói thầu: Thi công hệ thống điện giai đoạn 2 toà nhà Trung tâm SEAMEO RETRAC.
- Chủ đầu tư/Bên mời thầu: Trung tâm đào tạo khu vực của SEAMEO tại Việt Nam
- Địa điểm thực hiện: 35 Lê Thánh Tôn, Phường Sài Gòn, TP.Hồ Chí Minh
- Nguồn vốn: Quỹ phát triển sự nghiệp của Trung tâm
- Thời gian bắt đầu tổ chức lựa chọn nhà thầu: Quý 4 năm 2025
- Hình thức, phương thức lựa chọn nhà thầu: Đấu thầu chào hàng cạnh tranh qua mạng
- Phương thức lựa chọn nhà thầu: một giai đoạn, một túi hồ sơ
- Loại hợp đồng: Hợp đồng trọn gói
- Thời gian thực hiện gói thầu: 45 ngày
- Tùy chọn mua thêm: Không.

1.2. Yêu cầu về kỹ thuật và số lượng

Yêu cầu về kỹ thuật bao gồm yêu cầu về kỹ thuật chung và yêu cầu về kỹ thuật chi tiết đối với hàng hóa thuộc phạm vi cung cấp của gói thầu, cụ thể:

Yêu cầu về chất lượng: Các sản phẩm nhà thầu cung cấp phải là mới 100%, chưa qua sử dụng. Hàng hóa có nguồn gốc, xuất xứ rõ ràng, đóng gói theo tiêu chuẩn của nhà sản xuất và tuân thủ các tiêu chuẩn kiểm tra, nghiệm thu hiện hành. Hàng hóa phải đầy đủ các thông tin đáp ứng các yêu cầu kỹ thuật do Chủ đầu tư đưa ra. Khi nghiệm thu bàn giao hàng hóa Nhà thầu phải cung cấp cho Chủ đầu tư đầy đủ những tài liệu chứng minh.

Yêu cầu về bàn giao và thi công hoàn thiện: Nhà thầu phải vận chuyển, thi công lắp đặt hoàn thiện, bàn giao hàng hoá đến địa điểm đơn vị trực tiếp quản lý, sử dụng của Trung tâm Đào tạo khu vực của SEAMEO tại Việt Nam, địa chỉ Số 35 Lê Thánh Tôn, Phường Sài Gòn, Tp.Hồ Chí Minh. Toàn bộ chi phí liên quan đến việc cung cấp thay thế, vận chuyển và dịch vụ sau bán hàng (nếu có) do nhà thầu chi trả.

Thông số kỹ thuật và số lượng của hàng hóa, và các dịch vụ liên quan. Hàng hóa, dịch vụ liên quan phải tuân thủ các thông số kỹ thuật, số lượng và tiêu chuẩn sau đây:

STT	Tên hàng	Nhãn hiệu	Mã hiệu	Đơn vị	Số lượng
I	TỦ CẤP ĐIỆN TẦNG				
1	TỦ TẦNG 1A				
	Tủ điện vỏ sắt gắn nổi, 2 lớp 700x500x250x1.2mm	VN		Bộ	1
	MCCB 3P-200A-25kA G20B3A200	Schneider		Cái	1
	MCCB 3P-100A-10kA G12T3F100	Schneider		Cái	4

	MCB 3P-32A-06kA A9K24332	Schneider		Cái	5
	MCB 1P-32A-6kA A9K27132	Schneider		Cái	10
	Đồng hồ báo Volt, analog	BE/Đài Loan		Cái	1
	Đồng hồ báo Ampere, analog	BE/Đài Loan		Cái	1
	Bộ đèn báo pha 3 màu	TQ		Bộ	1
	Cáp điện nối dài CV 2.5mm	Cadivi	0.6/1.0kV	m	10
	Cáp điện nối dài CV 6.0mm	Cadivi	0.6/1.0kV	m	4
	Cáp điện nối dài CV 16mm	Cadivi	0.6/1.0kV	m	16
	Cáp điện nối dài CV 25mm	Cadivi	0.6/1.0kV	m	4
	Vật tư phụ (đầu cos, dây điện, băng keo, dây rút, đèn báo...)	VN		Gói	1
	Nhân công lắp đặt, nối dài dây chuyển nguồn sang tủ mới	VN		Gói	1
2	TỦ ĐIỆN TẦNG 2A				
	Tủ điện vỏ sắt gắn nổi, 2 lớp 400x600x200x1.2mm	VN		Bộ	1
	MCCB 3P-100A-10kA G12T3F100	Schneider		Cái	1
	MCB 3P-32A-06kA A9K24332	Schneider		Cái	1
	MCB 1P-32A-6kA A9K27132	Schneider		Cái	9
	Bộ đèn báo pha 3 màu	TQ		Bộ	1
	Cáp điện nối dài CV 2.5mm	Cadivi	0.6/1.0kV	m	10
	Cáp điện nối dài CV 6.0mm	Cadivi	0.6/1.0kV	m	4
	Cáp điện nối dài CV 16mm	Cadivi	0.6/1.0kV	m	4
	Vật tư phụ (đầu cos, dây điện, băng keo, dây rút, đèn báo...)	VN		Gói	1

	Nhân công lắp đặt	VN		Gói	1
3	TỦ ĐIỆN TẦNG 3A				
	Tủ điện vỏ sắt gắn nổi, 2 lớp 400x600x200x1.2mm	VN		Bộ	1
	MCCB 3P-100A-10kA G12T3F100	Schneider		Cái	1
	MCB 3P-32A-06kA A9K24332	Schneider		Cái	1
	MCB 1P-32A-6kA A9K27132	Schneider		Cái	8
	Bộ đèn báo pha 3 màu	TQ		Bộ	1
	Cáp điện nối dài CV 2.5mm	Cadivi	0.6/1.0kV	m	10
	Cáp điện nối dài CV 6.0mm	Cadivi	0.6/1.0kV	m	4
	Cáp điện nối dài CV 16mm	Cadivi	0.6/1.0kV	m	4
	Vật tư phụ (đầu cos, dây điện, băng keo, dây rút, đèn báo...)	VN		Gói	1
	Công lắp đặt	VN		Gói	1
4	TỦ ĐIỆN TẦNG 4A				
	Tủ điện vỏ sắt gắn nổi, 2 lớp 400x600x200x1.2mm	VN		Bộ	1
	MCCB 3P-100A-10kA G12T3F100	Schneider		Cái	1
	MCB 3P-32A-06kA A9K24332	Schneider		Cái	1
	MCB 1P-32A-6kA A9K27132	Schneider		Cái	8
	Bộ đèn báo pha 3 màu	TQ		Bộ	1
	Cáp điện nối dài CV 2.5mm	Cadivi	0.6/1.0kV	m	10
	Cáp điện nối dài CV 6.0mm	Cadivi	0.6/1.0kV	m	4
	Cáp điện nối dài CV 16mm	Cadivi	0.6/1.0kV	m	4
	Vật tư phụ (đầu cos, dây điện, băng keo, dây rút, đèn báo...)	VN		Gói	1
	Công lắp đặt	VN		Gói	1

5	TỦ ĐIỆN TẦNG 1B				
	Tủ điện vỏ sắt gắn nổi, 2 lớp 700x500x250x1.2mm	VN		Bộ	1
	MCCB 3P-250A-25kA G25B3A250	Schneider		Cái	1
	MCCB 3P-100A-10kA G12T3F100	Schneider		Cái	4
	MCB 3P-32A-06kA A9K24332	Schneider		Cái	4
	MCB 1P-32A-6kA A9K27132	Schneider		Cái	8
	Đồng hồ điện tử MFM-383A	India		Cái	1
	Đồng hồ báo Volt, analog	BE/Đài Loan		Cái	1
	Đồng hồ báo Ampere, analog	BE/Đài Loan		Cái	1
	Bộ đèn báo pha 3 màu	TQ		Bộ	1
	Cáp điện nối dài CV 2.5mm	Cadivi	0.6/1.0kV	m	10
	Cáp điện nối dài CV 6.0mm	Cadivi	0.6/1.0kV	m	4
	Cáp điện nối dài CV 16mm	Cadivi	0.6/1.0kV	m	16
	Cáp điện nối dài CV 25mm	Cadivi	0.6/1.0kV	m	4
	Vật tư phụ (đầu cos, dây điện, băng keo, dây rút, đèn báo...)	VN		Gói	1
	Công lắp đặt	VN		Gói	1
6	TỦ ĐIỆN TẦNG 2B				
	Tủ điện vỏ sắt gắn nổi, 2 lớp 400x600x200x1.2mm	VN		Bộ	1
	MCCB 3P-100A-10kA G12T3F100	Schneider		Cái	1
	MCB 3P-32A-06kA A9K24332	Schneider		Cái	1
	MCB 1P-32A-6kA A9K27132	Schneider		Cái	7

	Bộ đèn báo pha 3 màu	TQ		Bộ	1
	Cáp điện nối dài CV 2.5mm	Cadivi	0.6/1.0kV	m	10
	Cáp điện nối dài CV 6.0mm	Cadivi	0.6/1.0kV	m	4
	Cáp điện nối dài CV 16mm	Cadivi	0.6/1.0kV	m	4
	Vật tư phụ (đầu cos, dây điện, băng keo, dây rút, đèn báo...)	VN		Gói	1
	Công lắp đặt	VN		Gói	1
7	TỦ ĐIỆN TẦNG 3B				
	Tủ điện vỏ sắt gắn nối, 2 lớp 400x600x200x1.2mm	VN		Bộ	1
	MCCB 3P-100A-10kA G12T3F100	Schneider		Cái	1
	MCB 3P-32A-06kA A9K24332	Schneider		Cái	1
	MCB 1P-32A-6kA A9K27132	Schneider		Cái	7
	Bộ đèn báo pha 3 màu	TQ		Bộ	1
	Cáp điện nối dài CV 2.5mm	Cadivi	0.6/1.0kV	m	10
	Cáp điện nối dài CV 6.0mm	Cadivi	0.6/1.0kV	m	4
	Cáp điện nối dài CV 16mm	Cadivi	0.6/1.0kV	m	4
	Vật tư phụ (đầu cos, dây điện, băng keo, dây rút, đèn báo...)	VN		Gói	1
	Công lắp đặt	VN		Gói	1
8	TỦ ĐIỆN TẦNG 4B				
	Tủ điện vỏ sắt gắn nối, 2 lớp 400x600x200x1.2mm	VN		Bộ	1
	MCCB 3P-100A-10kA G12T3F100	Schneider		Cái	1
	MCB 3P-32A-06kA A9K24332	Schneider		Cái	1
	MCB 1P-32A-6kA A9K27132	Schneider		Cái	12

	Bộ đèn báo pha 3 màu	TQ		Bộ	1
	Cáp điện nối dài CV 2.5mm	Cadivi	0.6/1.0kV	m	10
	Cáp điện nối dài CV 6.0mm	Cadivi	0.6/1.0kV	m	4
	Cáp điện nối dài CV 16mm	Cadivi	0.6/1.0kV	m	4
	Vật tư phụ (đầu cos, dây điện, băng keo, dây rút, đèn báo...)	VN		Gói	1
	Công lắp đặt	VN		Gói	1
II	HỆ MÁNG, CÁP CẤP ĐIỆN TRỰC ĐỨNG				
	Cáp điện CXV 1x4C-25mm ² + E16	Cadivi		M	60
	Máng điện 200x100x1.2 mm ² có nắp, sơn tĩnh điện	VN		M	50
	Vật tư phụ: Nối máng, support, tán bulong...	VN		Gói	1
	Khoan rút lõi	VN		Gói	1
	Chi phí vận chuyển	VN		Gói	1
	Chi phí quản lý	VN		Gói	1
	Chi phí vệ sinh	VN		Gói	1

Ghi chú: Sơ đồ nguyên lý tủ điện các tầng đính kèm phía cuối trang

1.3. Các yêu cầu khác

- Cam kết hàng hoá có đúng với tên và chủng loại theo yêu cầu của E-HSMT, đủ số lượng và nội dung được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt, được lưu hành hợp pháp trên lãnh thổ Việt Nam.

- Cung cấp đầy đủ giấy chứng nhận chất lượng, chứng nhận xuất xưởng kèm theo catalogue của nhà sản xuất đáp ứng yêu cầu E-HSMT.

- Yêu cầu kỹ thuật chung là các hàng hóa, sản phẩm hợp pháp cung cấp theo yêu cầu của Hồ sơ mời thầu đầy đủ về số lượng và chất lượng phải là hàng mới 100%, nguyên đai nguyên kiện, có catalogue tài liệu kỹ thuật chính hãng sản xuất để chứng minh tính đáp ứng về yêu cầu kỹ thuật.

- Hàng hóa dự thầu phải ghi rõ xuất xứ, nhãn hiệu/thương hiệu, mã hiệu.

- Hàng hóa nhập khẩu (nhà thầu cam kết khi dự thầu và phải có tài liệu khi giao hàng):

+ Cung cấp giấy chứng nhận xuất xứ hàng hóa của phòng thương mại nước sở tại, chứng chỉ chất lượng của nhà sản xuất, tờ khai hàng hóa nhập khẩu.

+ Có giấy ủy quyền bán hàng của nhà phân phối hoặc giấy cam kết hỗ trợ kỹ thuật và bảo hành hàng hóa của nhà phân phối hoặc Nhà sản xuất cấp trực tiếp cho gói thầu

✚ Yêu cầu về bảo hành, bảo trì:

- Khi có yêu cầu về bảo hành, Nhà thầu phải cử chuyên gia trực tiếp thực hiện bảo hành không chậm quá 24 giờ kể từ khi được yêu cầu của Chủ đầu tư. Trong trường hợp nhà thầu không đáp ứng được việc bảo hành thì Chủ đầu tư có quyền thuê nhà thầu khác thực hiện. Toàn bộ kinh phí thuê này do nhà thầu chi trả

✚ Yêu cầu về lắp đặt, nghiệm thu hàng hóa:

- Kiểm tra hàng hóa trước khi nghiệm thu

- Trước khi nhập hàng hóa vào kho, Nhà thầu phải giao cho Chủ đầu tư các tài liệu kỹ thuật, chứng nhận xuất xưởng, giấy chứng nhận xuất xứ (CO), giấy chứng nhận chất lượng (CQ) để bên Chủ đầu tư kiểm tra. Các hàng hóa có đặc tính kỹ thuật không phù hợp hoặc không có giấy tờ hợp lệ sẽ không được nhập kho của Chủ đầu tư.

- Nhà thầu tham gia dự thầu phải có bản cam kết tự chịu trách nhiệm về tính hợp pháp của các mặt hàng tham gia dự thầu

- Nhà thầu có trách nhiệm lắp đặt thi công hàng hóa hoàn thiện vận hành, đảm bảo các danh mục hàng hoá.

✚ Yêu cầu về hướng dẫn sử dụng

- Sau khi thay thế, lắp đặt và bàn giao, nhà thầu phải tổ chức hướng dẫn sử dụng, cách bảo quản thiết bị cho đơn vị thụ hưởng và tiếp tục hỗ trợ kỹ thuật khi có yêu cầu

✚ Kiểm tra: Quy cách, chủng loại, kích thước và các thông số kỹ thuật của hàng hóa

- Thời gian kiểm tra: Ngay sau khi hàng hoá được giao tới địa điểm quy định.

- Cách thức tiến hành kiểm tra: Hai bên tiến hành kiểm tra từng loại hàng hoá căn cứ theo yêu cầu của hợp đồng đã ký kết và các tài liệu có liên quan.

- Bên bán có trách nhiệm chuẩn bị các điều kiện để phục vụ việc kiểm tra, thử nghiệm, nghiệm thu hàng hoá.

- Mọi chi phí liên quan đến việc kiểm tra, thử nghiệm, nghiệm thu do Bên bán thanh toán.

- Những hàng hoá không đạt yêu cầu về kiểm tra, thử nghiệm Bên bán phải thay thế bằng những hàng hoá khác tương ứng về mặt kỹ thuật, đáp ứng được yêu cầu sử dụng, không thay đổi giá và được bên mua chấp nhận.

- Nhà thầu tham gia dự thầu phải có bản cam kết về bảo đảm chất lượng và chịu hoàn toàn trách nhiệm về mặt chất lượng đối với hàng hoá tham dự thầu để cung cấp cho Chủ đầu tư.

Mục 3. Kiểm tra và thử nghiệm

Chủ đầu tư hoặc đại diện của Chủ đầu tư có quyền kiểm tra, thử nghiệm hàng hóa được cung cấp để đảm bảo hàng hóa đó có đặc tính kỹ thuật phù hợp với yêu cầu của hợp đồng. Trường hợp hàng hóa không phù hợp với đặc tính kỹ thuật theo hợp đồng thì Chủ đầu tư có quyền từ chối và Nhà thầu phải có trách nhiệm thay thế hoặc tiến hành những điều chỉnh cần thiết để đáp ứng đúng các yêu cầu về đặc tính kỹ thuật. Trường hợp Nhà thầu không có khả năng thay thế hay điều chỉnh các hàng hóa không phù hợp, Chủ đầu tư có quyền tổ chức việc thay thế hay điều chỉnh nếu thấy cần thiết, mọi rủi ro và chi phí liên quan do Nhà thầu chịu. Việc thực hiện kiểm tra, thử nghiệm hàng hóa của Chủ đầu tư

không dẫn đến miễn trừ nghĩa vụ bảo hành hay các nghĩa vụ khác theo hợp đồng của Nhà thầu. Nếu Chủ đầu tư phát hiện hàng hóa không đạt tiêu chuẩn kỹ thuật, xuất xứ hàng hóa gây thiệt hại cho Chủ đầu tư mà nguyên nhân được xác định do hàng hóa của nhà thầu gây ra thì Nhà thầu phải đổi hàng hóa đó theo đúng yêu cầu kỹ thuật được nêu trong hợp đồng và chịu phạt hợp đồng cùng trách nhiệm pháp lý liên quan trong thực hiện hợp đồng./.

GENERAL NOTES:

LƯU Ý CHUNG:

No.	Date	Drawing type
1	30/07/2025	
2		
3		
4		
5		
6		
7		

Project | Dự án

TRUNG TÂM ĐÀO TẠO SEAMEO
VIỆT NAM

Owner | Chủ đầu tư

Approval | Phê duyệt

Building Management | BQL tòa nhà

Approval | Phê duyệt

Contractor | Nhà thầu

AN

CÔNG TY TNHH TƯ VẤN ĐẦU TƯ
CƠ ĐIỆN AN57/65 Hương Lộ 3, Phường Bình Hưng Hoà, Thành phố
Hồ Chí Minh, Việt Nam

Project Manager | Quản lý dự án

Site Manager | Quản lý công trường

Designer | Thiết kế

NGUYỄN LY KHA

Checked by | Kiểm tra

NGUYỄN HỮU LONG

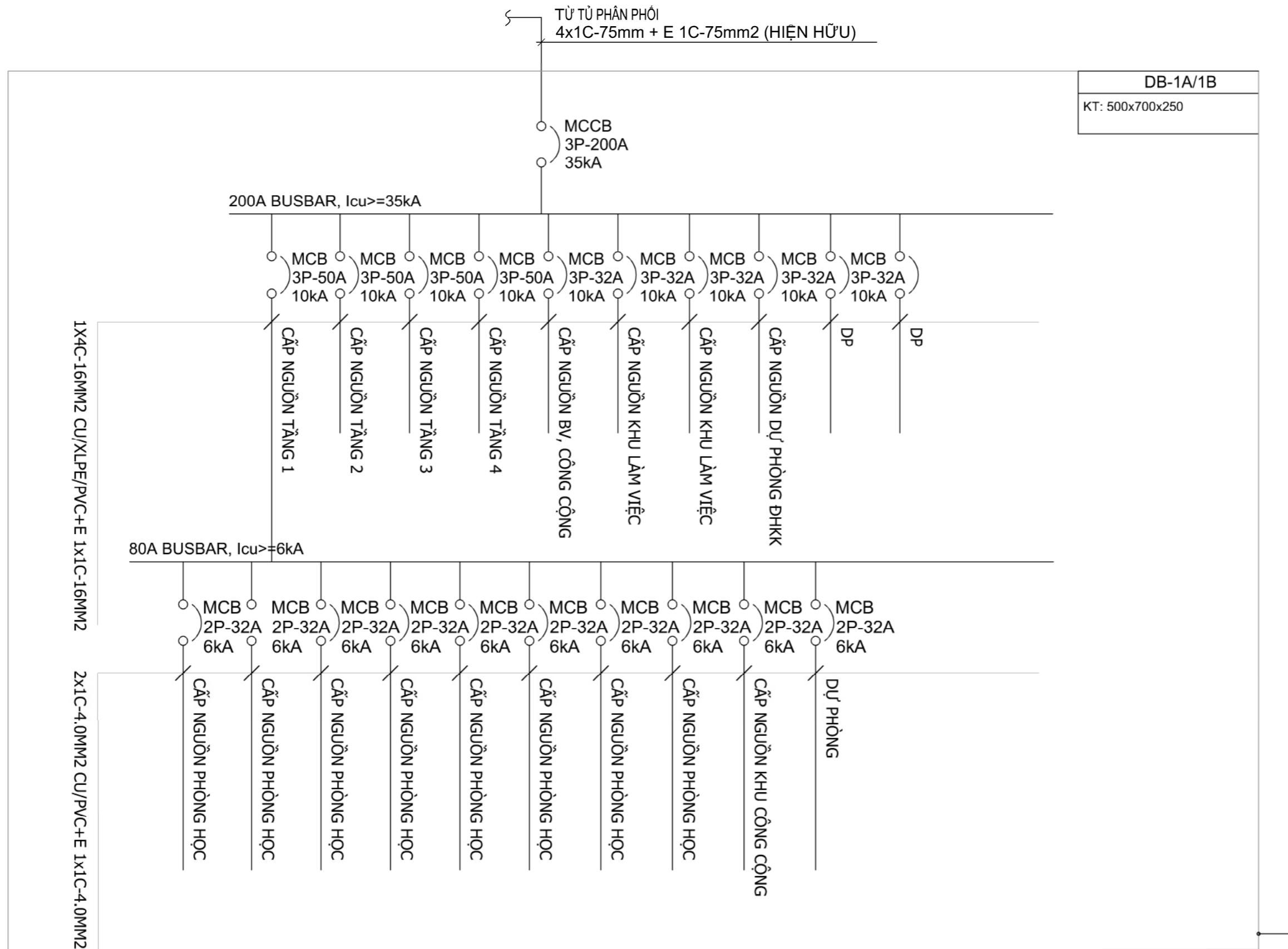
Category | Hạng mục

Drawing Title | Tên bản vẽ

SĐNL TỬ ĐIỆN TẦNG 1

Scale: Paper size:
A3 Drawing No |
Kí hiệu bản vẽ

Stage | Giai đoạn:



SƠ ĐỒ NGUYÊN LÝ TỬ ĐIỆN TẦNG 1 (KHU A/KHU B)

GENERAL NOTES:

LƯU Ý CHUNG:

No.	Date	Drawing type
1	30/07/2025	
2		
3		
4		
5		
6		
7		

Project | Dự án

TRUNG TÂM ĐÀO TẠO SEAMEO
VIỆT NAM

Owner | Chủ đầu tư

Approval | Phê duyệt

Building Management | BQL tòa nhà

Approval | Phê duyệt

Contractor | Nhà thầu

AN

CÔNG TY TNHH TƯ VẤN ĐẦU TƯ
CƠ ĐIỆN AN57/65 Hương Lộ 3, Phường Bình Hưng Hoà, Thành phố
Hồ Chí Minh, Việt Nam

Project Manager | Quản lý dự án

Site Manager | Quản lý công trường

Designer | Thiết kế

NGUYỄN LY KHA

Checked by | Kiểm tra

NGUYỄN HỮU LONG

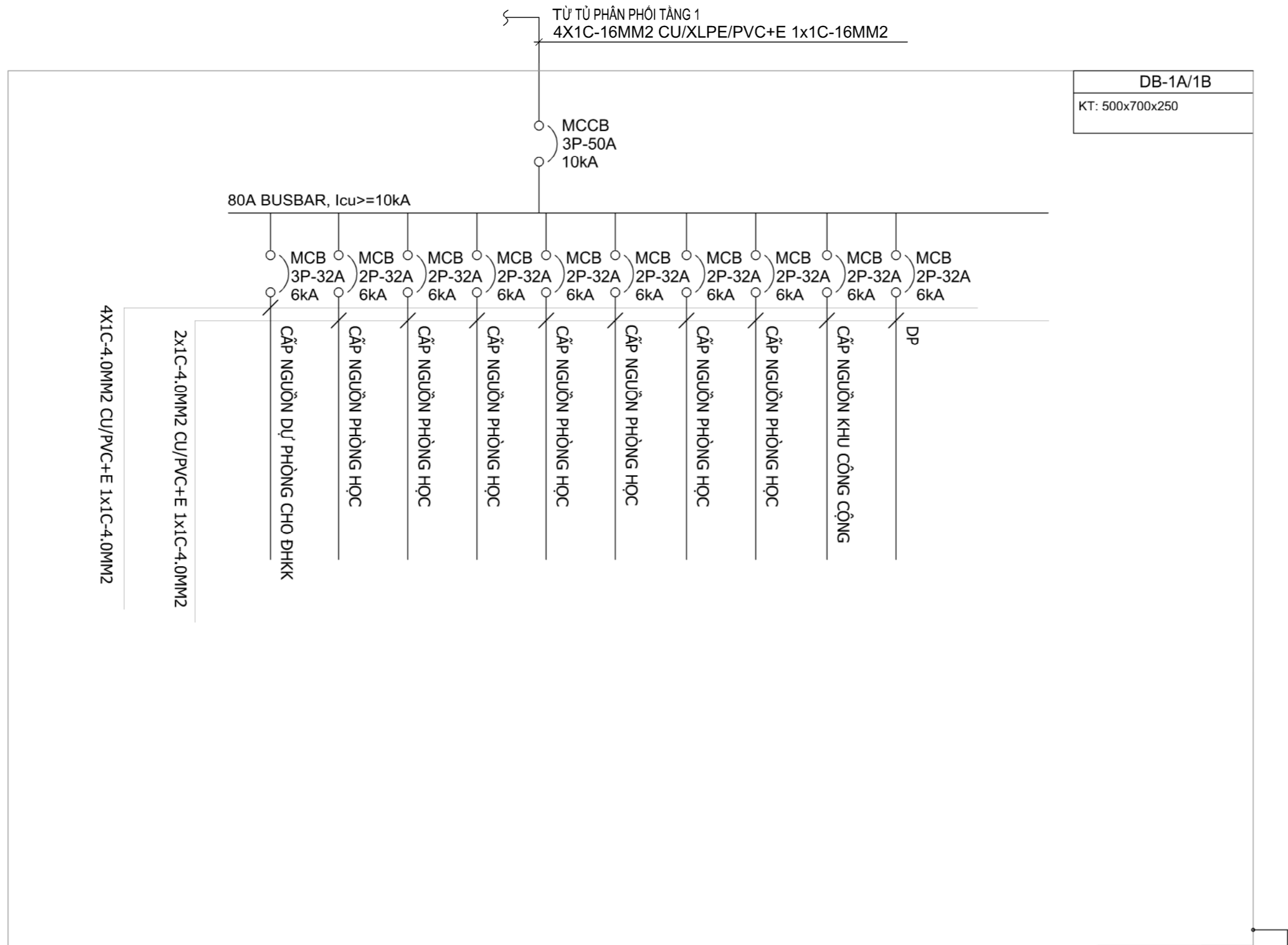
Category | Hạng mục

Drawing Title | Tên bản vẽ

SDNL TỬ ĐIỆN TẦNG 2-3-4

Scale: Paper size:
A3 Drawing No |
Kí hiệu bản vẽ

Stage | Giai đoạn:



SƠ ĐỒ NGUYÊN LÝ TỬ ĐIỆN TẦNG 2-3-4 (KHU A/KHU B)